

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt – Không đạt để đánh giá về kỹ thuật của E-HSDT.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí trong bảng dưới đây đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng về đặc tính, thông số kỹ thuật, chất lượng của vật tư, vật liệu, thiết bị chính đưa vào sử dụng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Mức độ đáp ứng về đặc tính, thông số kỹ thuật, chất lượng của vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng (Bao gồm: Cát các loại, đá các loại, xi măng, sắt thép, gạch xây, cọc tre, gạch ốp lát, gạch terazzo, đá granit, vật tư cấp thoát nước + thiết bị vệ sinh, vật tư + thiết bị điện, sơn bả, cửa nhôm kính + phụ kiện cửa, tấm trần thạch cao, inox, vật liệu chống thấm, tôn lợp mái, vật tư chống mối, vật tư PCCC)	- Nhà thầu lập bảng kê danh sách tên, chủng loại vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng đầy đủ như bên, trong đó trình bày rõ nguồn gốc, xuất xứ, hãng sản xuất (nếu có), tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng. - Nhà thầu cam kết toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chưa qua sử dụng, thuộc thể hệ mới nhất và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt, tiêu chuẩn và quy chuẩn hiện hành.	Đạt
	- Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu hoặc kê khai thiếu danh mục vật tư, vật liệu hoặc không kê khai thiếu tiêu chuẩn áp dụng. Hoặc: Không có cam kết toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chưa qua sử dụng, thuộc thể hệ mới nhất và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt, tiêu chuẩn và quy chuẩn hiện hành.	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (các thiết bị được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại điểm 3.2 khoản 3	- E-HSDT phải đính kèm Bản tuyên bố đáp ứng kỹ thuật: Trong mục chỉ dẫn đáp ứng có ghi rõ nội dung đáp ứng thể hiện trong tài liệu đề xuất về mặt kỹ thuật (chỉ dẫn đúng tên tài	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mục III Chương V Phần 2 của E-HSMT).	liệu, trang, mục,... để tham chiếu); Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật sang tiếng Việt. - Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục III Chương V Phần 2 của E-HSMT. - Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu. - Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai. - Cam kết đầy đủ theo yêu cầu tại điểm 3.2 khoản 3 Mục III Chương V Phần 2 của E-HSMT.	
	- Không kê khai hoặc kê khai không đầy đủ thông số kỹ thuật đối với các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu hoặc có kê khai thông số kỹ thuật nhưng không đầy đủ các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu. Hoặc: - Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục III Chương V Phần 2 của E-HSMT. Hoặc: - Nhà thầu không nêu đầy đủ ít nhất 01 trong các nội dung: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Hoặc: - Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) không phù hợp, không logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai. Hoặc: - Nêu thiếu hoặc không đầy đủ cam kết theo yêu cầu tại điểm 3.2 khoản 3 Mục III Chương V Phần 2 của E-HSMT.	
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Công tác chuẩn bị khởi công công trình	- Trình bày đầy đủ các bước chuẩn bị khởi công và biện pháp thực hiện. - Trình bày biện pháp huy động, bố trí nhân sự, thiết bị, máy móc, vật tư, vật liệu... phục vụ thi công công trình	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt
2.2. Công tác định vị và trắc đạc trong quá trình thi công	Có bản vẽ và thuyết minh công tác định vị và trắc đạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.3. Mô tả biện pháp thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật cho các công tác/hạng mục sau: - Có biện pháp tổ chức thi công để đảm bảo các hoạt động giáo dục của nhà trường; - Thi công phá dỡ, tháo dỡ các hạng mục hiện trạng, vận chuyển phế thải; - Thi công cọc khoan nhồi - Thi công phần ngầm (Đào đất hố móng; đóng cọc tre; ván khuôn, cốt thép, bê tông móng, dầm giằng móng; xây tường móng; Bê tông nền) - Thi công phần thân (Ván khuôn, cốt thép, bê tông cột, dầm, sàn, cầu thang) - Thi công mái (xà gồ, vì kèo, lợp mái tôn, chống thấm mái) - Thi công phần hoàn thiện (bao gồm các công tác chính: xây tường, trát, trần thạch cao, chống thấm, lát nền, ốp tường, ốp đá, sơn bả, gia công lắp dựng cửa; hoa inox; lan can inox...) - Thi công hệ thống điện và lắp đặt thiết bị điện - Thi công hệ thống cấp thoát nước trong nhà và lắp đặt thiết bị vệ sinh; - Thi công hạng mục phụ trợ: Thi công sân; ga thoát nước - Thi công hệ thống chống mối - Thi công hệ thống PCCC;	Trình bày đầy đủ các nội dung bên theo hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công. Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung bên hoặc biện pháp thi công không đáp ứng các nội dung yêu cầu, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.4. Biện pháp cung cấp, lắp đặt các loại thiết bị của gói thầu (công tác vận chuyển hàng hóa đến đơn vị sử dụng; công tác thi công lắp đặt hàng hóa tại đơn vị sử dụng). + Thang tời thực phẩm	Trình bày biện pháp chi tiết khả thi, phù hợp với thi công gói thầu	Đạt
	Không trình bày biện pháp chi tiết, hoặc trình bày nhưng không khả thi, không phù hợp với thi công gói thầu.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công:	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 300 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 300 ngày .	Không đạt
3.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với thời gian thi công đề xuất, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (Biểu tiến độ thi công phải bao gồm đầy đủ các hạng mục công trình và các công tác thi công chính trong gói thầu)	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đầy đủ các hạng mục công trình.	Không đạt
3.3. Biểu đồ huy động nhân lực, máy móc, thiết bị thi công chủ yếu, vật tư, vật liệu chính	Có các biểu đồ huy động nhân lực; máy móc, thiết bị thi công chủ yếu; vật tư, vật liệu chính phù hợp với biểu tổng tiến độ thi công đề xuất.	Đạt
	Không có hoặc các biểu đồ không hợp lý, không phù hợp.	Không đạt
3.4. Bảo đảm tiến độ thi công	- Có biện pháp bảo đảm tiến độ thi công phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công, nhân lực, máy móc thiết bị đề xuất.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan (Mưa bão, lũ lụt, mất điện...)	
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

4. Cách thức quản lý dự án

4.1. Sơ đồ tổ chức quản lý điều hành, ban chỉ huy công trường hợp lý khả thi, thuyết minh rõ ràng về trách nhiệm của từng bộ phận trong sơ đồ: - Ban lãnh đạo nhà thầu, ban chỉ huy công trường. - Bộ phận quản lý tiến độ, bộ phận kỹ thuật, hành chính kế toán, quản lý chất lượng, vật tư, máy móc thiết bị, an ninh và môi trường... chuyên nghiệp khoa học chặt chẽ. - Tổ chức thi công thành các tổ đội thi công cụ thể, khoa học, chặt chẽ, phù hợp quy mô công trình.	Có sơ đồ hệ thống tổ chức và mô tả nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận trong sơ đồ; mối liên hệ giữa các bộ phận trong sơ đồ; phân chia tổ đội, tổ chức thi công cụ thể, khoa học hợp lý khả thi, chặt chẽ	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu một trong các nội dung trên.	Không đạt
4.2. Có sơ đồ và thuyết minh mối quan hệ giữa nhà thầu thi công với Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan	Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ phù hợp	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

5.1. Hệ thống quản lý chất lượng	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.2. Biện pháp kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công chính	Có biện pháp kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công chính phù hợp, khả thi	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Nhà thầu trình bày quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị Trình bày giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Biện pháp bảo quản vật liệu, vật tư, thiết bị, công trình khi mưa bão.	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không phù hợp	Không đạt
5.4. Biện pháp, quy trình quản lý hồ sơ, nghiệm thu	Trình bày quy trình quản lý hồ sơ, nghiệm thu (vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng; nghiệm thu công việc; nghiệm thu giai đoạn thi công; nghiệm thu hoàn thành công trình); lập bản vẽ hoàn công	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động, an ninh khu vực	+ Tổ chức bộ máy quản lý, biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự xã hội, an toàn cho công trường.	Đạt

	+ Trình bày điều kiện an toàn khi khởi công. + Trình bày hiểu biết về qui định, qui phạm an toàn vệ sinh lao động. + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công.	
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy	+ Trình bày hiểu biết về quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC. + Có giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ. + Có tổ chức bộ máy quản lý, hệ thống phòng chống cháy, nổ	Đạt
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường	+ Có giải pháp, biện pháp giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của tiếng ồn, bụi, khói, rung; kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất, kiểm soát rác thải trên công trường. + Có kế hoạch xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật, thu gom vận chuyển và xử lý chất thải + Có giải pháp tiêu thoát nước trong quá trình thi công	Đạt
	Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Thời gian bảo hành hạng mục xây dựng 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt

7.2 Có giải pháp bảo hành công trình xây dựng	Có giải pháp sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình	Đạt
	Không có giải pháp sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình	Không đạt
7.3. Bảo hành và bảo trì hạng mục thiết bị	- Có cam kết bảo hành ít nhất là 12 tháng hoặc theo nhà sản xuất cho các thiết bị trong gói thầu và cam kết công tác hướng dẫn sử dụng, vận hành. - Nhà thầu phải cam kết: trong thời gian bảo hành, nếu hàng hóa, thiết bị chính (<i>thuộc phạm vi cung cấp tại Mục 7. Hạng mục Thiết bị tại Mẫu số 01A Chương IV và thiết bị điện khác</i>) gặp sự cố sẽ khắc phục, sửa chữa, thay thế toàn bộ các hư hỏng, sai sót trong vòng ≤ 48 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư. - Có cam kết đảm bảo chất lượng hàng hoá trong quá trình vận chuyển và lắp đặt.	Đạt
	- Không có cam kết bảo hành hoặc thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng hoặc ít hơn thời gian bảo hành của nhà sản xuất cho các thiết bị trong gói thầu và không có công tác hướng dẫn sử dụng, vận hành. Hoặc: - Không có cam kết trong thời gian bảo hành, nếu hàng hóa, thiết bị chính (<i>thuộc phạm vi cung cấp tại Hạng mục Thiết bị tại Mẫu số 01A Chương IV và thiết bị điện khác</i>) gặp sự cố sẽ khắc phục, sửa chữa, thay thế toàn bộ các hư hỏng, sai sót trong vòng ≤ 48 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư. Hoặc: - Không có cam kết đảm bảo chất lượng hàng hoá trong quá trình vận chuyển và lắp đặt.	Không đạt
7.4 Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu có cam kết: Hàng hóa, thiết bị, vật tư cung cấp bảo đảm phù hợp	Đạt

	với khí hậu, điều kiện địa lý, môi trường với khu vực cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	
	Nhà thầu không có cam kết: Hàng hóa, thiết bị, vật tư cung cấp bảo đảm phù hợp với khí hậu, điều kiện địa lý, môi trường với khu vực cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

8. Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu từ 01/01/2022 trở lại đây	Nhà thầu có cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng từ 01/01/2022 trở lại đây không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Không có cam kết hoặc vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng yêu cầu tất cả các tiêu chí nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu một trong các tiêu chí nêu trên	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.